

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.

Bài 15 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 14).

Sáng thế ký 30:1-6: Ra-chên thấy mình chẳng sanh con cho Gia-cốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Gia-cốp rằng: **Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết. Gia-cốp nổi giận cùng Ra-chên mà rằng: Há ta được thay quyền Đức Giê-hô-va, mà không cho người sanh sản sao? Ra-chên rằng: Này con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh để thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa. Vậy, Ra-chên đưa Bi-la làm hầu Gia-cốp, và người đi lại cùng nàng. Bi-la thọ thai, sanh một con trai cho Gia-cốp. Ra-chên rằng: Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai; vì cơ ấy, nàng đặt tên đứa trai đó là Đan.**

Hết thấy Lời Chúa đã được chép trong Kinh-Thánh đều thuộc về thần linh và sự sống, nghĩa là thuộc về tâm linh loài người và thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời trong kế hoạch cứu chuộc loài người của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, dù các Lời được chép xuống đó là cho loài người xác thịt được thấy và được biết về những sự đã xảy ra và những sự sẽ xảy ra trên trái đất này, nhưng mục đích chính của những sự đã được chép xuống đó, đều làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Con một của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là Con kế tự Đức Chúa Trời, là Con mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật, từ vật thấy được đến vật mà loài người xác thịt không thể thấy được bằng con mắt của mình, mà trong muôn vật đó, có loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, để từ trong loài người đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm chọn ra cho Ngài một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ được hầu việc trong Nước thầy tế lễ của Ngài nơi thiên đàng.

Toàn bộ Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh cũng là nói về loài người chúng ta, cả thuộc thể và thuộc linh và theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì loài người phải nhận biết giá trị trọn vẹn của Lời Đức Chúa Trời, hầu cho loài người biết phải cẩn thận làm theo mọi điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép được chép trong Kinh-Thánh, để nhờ quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời, mà tâm linh của loài người sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 8:4-9: **Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Chúng ta cũng cần phải nhắc lại cho được nhớ và biết rằng, sách Sáng thế ký là cuốn sách đặc biệt nhất trong tất cả mọi cuốn sách mà loài người xác thịt viết ra và được đọc đến, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ mọi sự (đã được chép trong sách Sáng thế ký này) cho Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời, là người duy nhất trên trái đất này được ở trong sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh cũng không uống nước, không phải chỉ có một lần, nhưng tới hai lần như vậy, ở trên núi Si-nai, được bao phủ bởi sự vinh quang của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là tâm linh của Môi-se đã được ở trong sự vinh quang của Đức Giê-Hô-Va và người đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ cho thấy những sự ở trong thiên đàng và được nghe và biết những sự đã xảy đến trong vũ trụ, khi Đức Giê-Hô-Va tạo nên sự sáng cùng muôn vật ở trong khoảng không bao la trên trời (bên ngoài thiên đàng) cùng những sự trên trái đất này và những sự đã xảy ra cho loài người, từ A-đam, cho đến khi Môi-se được Đức Giê-Hô-Va kêu gọi vào chức vụ.

Hết thấy những sự đã xảy đến cho dân Y-sơ-ra-ên, trước khi được Đức Giê-Hô-Va giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là những sự vượt quá sức trí tưởng cùng sự hiểu biết của Môi-se cũng như của loài người, thậm chí vượt quá sự hiểu biết của các thiên sứ ở trên trời, vì trong sự khôn ngoan và mưu luận của Đức Chúa Trời mà những sự đó được giấu kín khỏi loài người xác thịt, cho đến kỳ đã định trong sự biết trước của Đức Chúa Trời, mà những sự đã được giấu kín đó mới được tỏ ra qua sự bảo lãnh và theo yêu cầu của Đức Chúa Jêsus Christ, cho kế hoạch cứu chuộc và tìm một dòng dõi thánh được hoàn thành. Dòng dõi thánh đó không phải nói về loài người xác thịt, nhưng là nói về tâm linh (loài người) đã được tái sanh, tức là được sự sống lại và được sự sống đời đời nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Giăng 17:1-3: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã**

đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến.

Đức Chúa Jê-sus Christ (Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời) đã tỏ rõ rằng, chính Ngài - Con một của Đức Chúa Trời - có quyền phép ban sự sống đời đời cho tâm linh của những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và giao phó cho Ngài, chứ không phải là những người có cuốn Kinh-Thánh trong tay mình và có thể thuộc lòng Kinh-Thánh, như những người Pha-ri-si mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã quở trách.

Những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho Đức Chúa Jê-sus Christ, đó là những người sẽ được Đức Chúa Jê-sus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Trời, hầu cho những người đó sẽ được thấy sự vinh hiển, tức là sự sáng thật, đã được giấu trong Luật pháp văn tự, đặc biệt là trong sách Sáng thế ký, là sách duy nhất được Đức Giê-Hô-Va tỏ cho Môi-se chép xuống những sự đã xảy trước khi loài người được tạo nên trên đất này và những sự đã xảy đến cho loài người trước khi Môi-se được Đức Giê-Hô-Va kêu gọi.

Giăng 17:24: *Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.*

Ai sẽ là những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và giao phó cho Đức Chúa Jê-sus Christ ?

Câu trả lời đó là, những người yêu mến Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là những người yêu mến Lời Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời là Luật pháp của loài người, cả thuộc thể và thuộc linh.

Giăng 14:21: *Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.*

Những người yêu mến Lời Đức Chúa Trời là những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ (mà *huyết nho thật* là bóng) và trung thành với Ngài (mà sự *hằng cứ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ* là bóng) và những người trung thành với Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ sanh bông trái của Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 15:1-11: *Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sanh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.*

Trở lại với việc Ra-chên thấy mình không sanh sản con cái cho Gia-cốp, đồng nghĩa với tình yêu thương và sự tôn trọng của Gia-cốp dành cho Ra-chên (trong thuộc thể) đã bị giảm, nên Ra-chên có sự ghen ghét chị của mình, là Lê-a:

Sáng thế ký 30:1: *Ra-chên thấy mình chẳng sanh con cho Gia-cốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Gia-cốp rằng: Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết.*

Bản King James version chép: ^{H7354}And when Rachel ^{H7200}saw ^{H3205}that she bare ^{H3290}Jacob ^{H369}no ^{H7354}children, Rachel ^{H7065}envied ^{H269}her sister ^{H559}; and said ^{H3290}unto Jacob ^{H3051}, Give ^{H1121}me children ^{H369}, or else ^{H4191}I die.

Chữ ghen ghét - ^{H7065}envied chép trong câu 1 trên, đó là chữ ^{H7065}נָקָה - qana, số 7065 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thèm muốn, sự ganh tỵ, sự đố kỵ*,

Chữ hãy cho - ^{H3051}Give chép trong câu 1 trên, đó là chữ ^{H3051}יָחַב - yahab, số 3051 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cho, đem lại, sanh ra, ban cho, cung cấp cho, lo cho*,

Chữ **chết** - **die**^{H4191} chép trong câu 1 trên, đó là chữ מוּת - **muwth**, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chết, mất, tàn lụi, không còn nữa, bị giết chết, khiến phải chết, bị làm cho chết**;

Chúng ta biết rằng, Lời Đức Chúa Trời luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, dù mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đều liên quan trực tiếp tới sự sống của loài người xác thịt, nhưng theo Lẽ thật thì chúng ta biết rằng, thân thể xác thịt mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy bụi trên mặt đất này để tạo nên thân hình cho A-đam và thân hình đó được tạo nên với một mục đích duy nhất, đó là đồ dùng cho A-đam cai trị để hầu việc Đức Chúa Trời trong sự công bình, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không đặt tên cho thân hình đó, nhưng A-đam phải quản trị thân hình đó như người phải quản trị muôn vật trên đất này vậy.

Khi Đức Giê-Hô-Va phán với A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì ma quỷ đã nghe được mạng lệnh này và hấn biết rằng, nếu một ngày nào đó, loài người vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va (ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác) thì loài người sẽ chết, nên ma quỷ đã rắp tâm lừa dối loài người sa vào bẫy của sự chết của nó. Bẫy của sự chết đó là ma quỷ đã nói sai đi và nói dối Ê-va về mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và Ê-va đã mắc mưu của ma quỷ (khi nó ẩn mình trong thân hình con rắn) và bởi A-đam đã không tôn trọng mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên người đã không ngăn cản Ê-va, khi người thấy Ê-va hái trái của cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn. Vì A-đam đã nghe theo lời vợ mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, nên vì tội lỗi đó mà sự chết đã vào trong loài người, mà chính A-đam và Ê-va đều phải bị hư mất đời đời.

Vì tội lỗi và sự chết đã vào trong loài người qua việc A-đam (loài người, tâm linh) chối bỏ mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nên để cứu chuộc loài người (ra từ A-đam) ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người một con đường, để dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và con đường đó chính là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Tr ời.

Vì A-đam bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo lời vợ, tức là nghe theo xác thịt mình, mà phạm tội chết và vì cố tội lỗi của A-đam mà dòng dõi ra từ A-đam, dù không phạm tội như A-đam đã phạm, nhưng theo sự công bình của Luật pháp mà hết thảy loài người (ra từ A-đam) đều phải ngồi trong bóng của chết, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và loài người sẽ hư mất nếu đang khi thân thể xác thịt (được tạo nên bằng bụi đất) của người ấy chết, mà tâm linh người ấy không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (ra từ A-đam) một cơ hội duy nhất, đó là Ngài ban Luật pháp cho loài người, mà Luật pháp đó chính là Lời Đức Chúa Trời, được phán ra cho loài người nghe được và biết ý muốn của Đức Chúa Trời và nếu trong hết thảy loài người, hễ ai nghe theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và vâng theo các Lời của Ngài, được chép xuống thành văn tự (để trải các đời loài người trên đất này được biết đến mà làm theo) thì người đó sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu tâm linh người đó bền lòng vâng theo Lời của Đức Chúa Tr ời.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người đó, chính là sự cứu chuộc sự sống loài người. Để nhận được giá của sự cứu chuộc đó, chính tâm linh của loài người phải trỗi dậy thi hành trách nhiệm của mình, đó là tâm linh phải bắt thân hình xác thịt được tạo nên bằng bụi đất này phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, là Luật pháp đã được chép xuống thành văn tự (mà Ra-chên là bóng), nhưng để có sức lực để quản trị thân hình bằng bụi đất này, được gọi là thân thể xác thịt, thì tâm linh của người ta phải được phục hồi sự sống mình bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật (mà La-ban là bóng) và quyền phép của Lẽ thật, còn được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (mà Lê-a là bóng).

Khi A-đam - loài người - bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo ý muốn của xác thịt mình (vì Ê-va được tạo nên bởi thịt và xương của A-đam, là thân thể được tạo nên bằng bụi đất) mà vi phạm mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và vì cố tội lỗi đó mà A-đam phải chết, còn thân thể xác thịt của A-đam, tức là thân thể được tạo nên bằng bụi đất, bị sự rửa sả cai trị, theo sự phán xét công bình của Đức Chúa Tr ời.

A-đam thứ nhất và vợ người, là Ê-va đã phải hư mất đời đời, nhưng dòng dõi ra từ A-đam đó vẫn được sanh ra và sống trên trái đất này và sự rửa sả theo sự phán xét của Đức Chúa Trời vẫn cai trị trên thân thể xác thịt của người ta, vì sự phán xét đó không được Đức Giê-Hô-Va thu hồi lại, nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, những người tin Chúa sẽ nhờ sự hiểu biết về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả đó. Hết thảy những sự này đều đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giấu kín trong những sự đã được Môi-se chép xuống trong năm sách của người, đặc biệt là sách Sáng thế ký mà chúng ta đang học đây.

Trong Phần 3, bài 6, chúng ta đã học và biết Lẽ thật về nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên vườn

Ê-đen và nơi đó cũng là quê hương của Áp-ra-ham và của Rê-be-ca, mẹ của Ê-sau và của Gia-cốp và cũng là nơi ở của La-ban, cậu của Rê-be-ca và cũng là nơi mà từ đó, loài người được phát triển ra từ A-đam vậy.

La-ban trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ לָבָן - **lâbân**, số 3837 và chữ לָבָן - **laban**, số 3835 có nghĩa là: **Trắng, khiến cho được trở nên trắng; Sự tinh khiết, sự nguyên chất, làm cho sạch tội lỗi, làm cho được tinh khiết, làm cho được trong trắng;**

Trong ý nghĩa của Lê thật, thì La-ban là người mang hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh - Thần Lê thật. Quê của Rê-be-ca (và cũng là quê hương của La-ban) là xứ Mê-sô-bô-ta-mi. Mê-sô-bô-ta-mi là một địa danh, nằm trong xứ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên vườn Ê-đen. Phía bắc của xứ Mê-sô-bô-ta-mi có sông Hi-đê-ke (còn được gọi là Tigris), phía nam của xứ Mê-sô-bô-ta-mi có sông Ơ-phơ-rát. Tên gọi Mê-sô-bô-ta-mi có nghĩa là **“giữa hai dòng sông”**. Tên của sông Hi-đê-ke trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“nhanh chóng, mau lẹ”**. Ngày nay, người Armenia, là dân đang sống tại xứ này, gọi sông Hi-đê-ke theo ngôn ngữ của họ, là Tigris. Tên của sông Ơ-phơ-rát (hoặc Ê-phơ-rát) trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“sự phong phú, sự sanh nhiều bông trái”**.

Sáng thế ký 29:16: **Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên.**

Bản King James version chép: ⁶And Laban^{H3837} had two^{H8147} daughters^{H1323}: the name^{H8034} of the elder^{H1419} was Leah^{H3812}, and the name^{H8034} of the younger^{H6996} was Rachel^{H7354}.

Chữ **con gái - daughters**^{H1323} chép trong câu 16 trên, đó là chữ בָּת - **bath**, số 1323 ra từ chữ בָּנָה - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con gái, người nữ; để tạo lập, để xây dựng, để thiết lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để làm cho vững lập, để sanh sản con cái;**

Chữ **con lớn - the elder**^{H1419} chép trong câu 16 trên, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, xuất sắc, lỗi lạc, đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;**

Chữ **Lê-a - Leah**^{H3812} chép trong câu 16 trên, đó là chữ לֵאָה - **Le'ah**, số 3812 ra từ chữ לָאָה - **la'ah**, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;**

Chữ **con nhỏ - the younger**^{H6996} chép trong câu 16 trên, đó là chữ קָטָן - **qatan**, số 6996 ra từ chữ קָוַט - **quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;**

Chữ **Ra-chên - Rachel**^{H7354} chép trong câu 16 trên, đó là chữ רָחֵל - **Rachel**, số 7354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con cừu cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh Thánh; trong Giao-ước Cũ, Lời Chúa chép về Ngài là Thần Đức Chúa Trời, là Thần của Đức Giê-Hô-Va, còn trong Giao-ước Mới, Lời Chúa chép Ngài là Đức Thánh-Linh, hoặc Thần Lê thật và Đức Chúa Jêsus Christ đã gọi Ngài là Đấng yên-ủi.

Lời của Đức Chúa Trời đối với loài người còn được gọi là **Con một, là Hột giống, là gươm của Đức Thánh-Linh, là Đường thánh, là Vầng Đá, là Đá Lớn, là Đá góc quý báu, là Nền bền vững.**

Theo ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì **lời nói** còn có nghĩa là: **hạt giống, dòng dõi, con cái, sứ giả.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, Ngài đã phán rằng: **“Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.”** (Sáng thế ký 1:26-27)

Bản King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the

image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Có nghĩa là: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người theo hình ảnh giống hệt như chúng ta, sau khi đã giống hệt như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên hết thảy loài các của biển, cùng trên hết thảy loài có cánh hay bay trong khoảng không, cùng trên hết thảy các loài thú vật và trên khắp cả trái đất, cùng trên hết thảy loài bò sát (trườn, bò) hay bò trên mặt đất. Như vậy, Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh thượng của chính Ngài, theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời mà Ngài tạo nên giống đực và giống cái.

Lời Chúa đã chép rõ là, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người có hai giống, là giống đực và giống cái, như trong sách Sáng thế ký đoạn 2, Lời Chúa đã chép rõ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên một người nữ để giúp đỡ A-đam, thì Kinh-Thánh đã chép là:

Sáng thế ký 2:22-23: Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người nầy là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người nầy sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.

Bản King James version chép: ²²And the rib^{H6763}, which^{H834} the LORD^{H3068} God^{H430} had taken^{H3947} from man^{H120}, made^{H1129} he a woman^{H802}, and brought^{H935} her unto the man^{H120}. ²³And Adam^{H120} said^{H559}, This^{H2063} is now^{H6471} bone^{H6106} of my bones^{H6106}, and flesh^{H1320} of my flesh^{H1320}: she shall be called^{H7121} Woman^{H802}, because^{H3588} she was taken^{H3947} out of Man^{H376}.

Chữ người nữ - woman^{H802} chép trong hai câu 22 & 23 trên, đó là chữ 𐤅𐤍𐤔𐤁 - ishshah, số 0802 ra từ chữ 𐤅𐤍𐤔 - iysh, số 0376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: người nữ, đàn bà, người vợ; người nam, người chồng;

Theo cấu trúc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (trước sự cố tháp Ba-bêl) thì phần lớn các chữ đều có gốc và có ngọn, vì Lời Chúa còn được chép là cây sự sống mà đã là cây thì có gốc và có ngọn. Phần ngọn là phần được chép thành văn tự, dành cho loài người xác thịt đọc và hiểu được trong giao tiếp giữa mọi người, còn phần gốc, (là từ một chữ khác mà tạo nên chữ gọi là ngọn) là phần được ẩn giấu, nhưng người ta có thể nhận biết được, nếu người ta truy tìm nguồn gốc và ý nghĩa trọn vẹn của chữ ngọn mà người ta đang nhìn thấy, như người ta có thể qua phần ngọn mà biết giá trị thật của cây, như củ khoai, củ cà-rốt, củ cải, củ sâm....vốn nằm bên dưới đất vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sử dụng ngôn ngữ mà Ngài đã ban cho loài người để tỏ chính Ngài, cùng những sự liên quan đến sự sống của loài người, tức là liên quan đến tâm linh của loài người, là tạo vật của Đức Chúa Trời mà người ta không thể nhìn thấy, vì tâm linh ở bên trong thân hình xác thịt, nhưng qua thân thể xác thịt mà người ta nhận biết được tình trạng thật của tâm linh người đó, theo tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời.

Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta thấy trong mỗi một người, hoặc là người nam hay người nữ, thì mỗi người đều sở hữu hai giống, là giống đực (tâm linh) và giống cái (thân thể xác thịt). Vì thân thể xác thịt có thể chứa đựng người bề trong, nên được ví là giống cái, còn tâm linh bởi hơi thở của Đức Chúa Trời mà được dựng nên và được đặt vào bên trong thân hình đó, là giống đực.

1 Cô-rinh-tô 15:47-50: Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra. Người thuộc về đất thể nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thể ấy; người thuộc về trời thể nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thể ấy. Như chúng ta đã mang ảnh tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh tượng của người thuộc về trời. Hỡi anh em, tôi đoán quyết rằng thịt và huyết chẳng hưởng nước Đức Chúa Trời được, và sự hay hư nát không hưởng sự không hay hư nát được.

Căn cứ vào Lễ thật mẫu nhiệm mà Đức Thánh-Linh đã tỏ ra cho chúng ta biết cấu tạo của một người, bao gồm người bề ngoài, được gọi thân thể xác thịt (thịt và huyết) bởi đất mà ra và người bề trong (thuộc linh, thường gọi là tâm linh, người ta quen gọi là linh hồn và bản Kinh-Thánh tiếng việt gọi là thể thiêng liêng!) bởi trời mà ra. Nếu đã có người bởi đất mà ra thì cần phải có luật pháp dành cho con người này và Luật pháp đó được gọi là Luật pháp văn tự, hoặc là Luật pháp của sự tội và sự chết. Vì có người bởi trời mà ra thì cũng phải có Luật pháp của Nước Đức Chúa Trời dành cho con người này và Luật pháp đó được gọi là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống còn được gọi là Lễ thật.

Các Lễ thật trên liên quan trực tiếp tới bài chúng ta đang học đây, mà Lê-a là bóng về Lễ thật, còn Ra-chên là bóng về Luật pháp văn tự, vì hai người này được Lời Chúa chép là hai con gái của La-ban, mà theo Lễ thật, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật trong thiên đàng của Ngài,

mà trong muôn vật đó có loài người, tức tâm linh loài người, là người thuộc về trời và Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên thiên đàng và muôn vật trong thiên đàng đó, là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà Lê-a - con gái lớn của La-ban là bóng.

Lời của Đức Chúa Trời khi phán ra để tạo nên muôn vật theo ý Ngài, thì được gọi là Con kế tự Ngài, nghĩa là Con đó sẽ làm thành mọi điều mà Đức Chúa Trời đã phán. Lời mà Đức Chúa Trời đã dùng để tạo nên muôn vật có sự sống đời đời trong thiên đàng đó, được gọi là **con lớn - the elder**^{H1419}, theo quyền phép của Lời Đức Chúa Trời tạo nên các vật khác và ban mọi sự cho tạo vật đó theo ý muốn của Đức Chúa Trời, tức là Lời chứa trong mình đầy đủ mọi sự, nên gọi là **con gái lớn, giống cái**, vì là giống có thể sanh sản khi được đầu tư, mà Lê-a là bóng.

Ý nghĩa của chữ **con lớn - the elder**^{H1419} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, xuất sắc, lỗi lạc, đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh bông trái;*

Khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, bởi cố đó mà sự chết đã vào loài người hết thảy, và khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định chọn một dòng dõi trong các dân nơi thế gian để làm một dân cho Ngài, là dân mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban Luật pháp của Ngài cho dân đó, để qua dân đó, mà muôn dân nơi thế gian này nhận biết Ngài. Dân được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tuyển chọn đó ra từ Áp-ra-ham, từ Áp-ra-ham mà có Y-sác và từ Y-sác mà có Gia-cốp và từ Gia-cốp mà có dân Y-sơ-ra-ên. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã để cho dân Y-sơ-ra-ên phải chịu làm tôi mọi cho một dân không thuộc về họ, tới bốn trăm ba mươi năm, nghĩa là cho đến khi dân Y-sơ-ra-ên nhớ đến Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của tổ phụ mình và họ kêu cầu đến Danh Ngài, thì bấy giờ Đức Giê-Hô-Va mới quyết định giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và khi dân Y-sơ-ra-ên đã được Ngài dắt dẫn đến nơi đồng vắng Si-nai (vào năm 1445 B.C) thì bấy giờ, sau khi Mô-i-se đã xây dựng xong đền tạm cùng các vật thuộc về đền tạm, trong đó có Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-va, thì bấy giờ, tức sau một năm trọn, dân Y-sơ-ra-ên đóng trại nơi đồng vắng Si-nai, vào năm 1444 B.C. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới ban Luật pháp văn tự cho dân Y-sơ-ra-ên (mà Ra-chên - con gái nhỏ của La-ban là bóng).

Còn chữ **con nhỏ - the younger**^{H6996} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ קָטָן - **qatan**, số 6996 ra từ chữ קָטַן - **quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;*

Hai con gái của La-ban có hai giá trị khác nhau, như ý nghĩa của hai chữ **con lớn** và **con nhỏ** mà chúng ta đã biết, vì theo Lễ thật đời đời thì Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (**con lớn**) là hằng còn đến muôn đời. Còn Luật pháp văn tự (**con nhỏ**) mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên có giá trị tới khi sự cứu chuộc loài người đã hoàn thành, tức là khi trời, đất, biển, mặt trời, các hành tinh trong khoảng không trên trời, âm phủ, sự chết... không còn nữa, như Kinh-Thánh đã chép trong Khải huyền 21:14-15.

Trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, vào thế gian Ngài để hoàn thành giá cứu chuộc loài người, qua tiên tri Giê-rê-mi, Ngài đã phán rằng:

Giê-rê-mi 33:31-36: **Đức Giê-hô-va phán:** Nầy, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chông chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. **Đức Giê-hô-va phán:** Nầy là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. **Đức Giê-hô-va phán:** Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước

trước mặt ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.** Đó là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp thuộc về tâm linh của loài người và dân mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán là **dân Ngài** đó, là dân có sự sống đời đời, chứ không phải là loài người xác thịt tr ên đất này.

Dân tộc nào sẽ được gọi là dân của Đức Giê-Hô-Va ?

Không có một dân nào khác, ngoài dân mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn theo tiêu chuẩn giống hệt như Ngài, không phải là dân với thân thể xác thịt, nhưng là dân thuộc linh, được gọi đúng theo ý nghĩa của danh xưng, là dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là một dân được cai trị như Đức Chúa Trời.

Trở lại với sự mâu nhiệm mà chúng ta đang đối diện, khi Ra-chên nói với Gia-cốp rằng: **“Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết.”** (Sáng thế ký 30:1b)

Như chúng ta đã biết Lẽ thật về cấu tạo của loài người, cả thân thể xác thịt và thể thuộc linh và chúng ta đã được biết khả năng trọn vẹn của loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên bằng hơi thở của Ngài, dựng nên theo ảnh tượng của Ngài, trong sự thánh sạch và sự công bình của Lẽ thật, có nghĩa là, ngay từ khi còn ở trong lòng của Đức Chúa Trời, là khi loài người chưa được sanh ra trong thân thể xác thịt bằng bụi đất này, thì loài người đã có đủ mọi sự khôn ngoan, thông sáng và sự hiểu biết của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là từ trong tâm linh của loài người đã biết Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nhưng vì cố tội lỗi của A-đam đã bán thân thể xác thịt loài người cho tội lỗi, nên khi hạt giống loài người từ trong lòng của A-đam và truyền sang cho Ê-va, thì sự rửa sã đã cai trị thân thể xác thịt của dòng dõi ra từ A-đam, nên những sự vốn có nơi tâm linh loài người, đã vì cố tội lỗi đó mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Không có một quyền lực nào có thể cướp được sự vinh hiển đó, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giữ sự vinh hiển của Ngài, là sự vinh hiển Ngài đã quyết định ban cho loài người từ lúc ban đầu, nhưng vì Ngài là Đức Chúa Trời thánh khiết và công bình, nên trước khi loài người được tạo nên, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một tiêu chuẩn, mà chỉ khi nào loài người được tạo nên giống như ảnh tượng của Ngài, thì những sự đó mới được ban cho, như Lời Chúa đã chép trong Sáng thế ký 1:26 mà chúng ta đã được học.

Tội lỗi của A-đam đã khiến cho dòng dõi ra từ người, khi được sanh ra trên đất này, không có được ảnh tượng giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự thánh sạch và sự công bình, vì thế cho nên loài người ở trên đất này đã không có sự sáng thật để có sức mà quản trị muôn vật trên đất này theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cho đến khi nào loài người được phục hồi những sự đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam.

Cho đến thời kỳ sau rốt này, loài người đã phát triển, sự học thức được nâng cao hơn các đời trước, nhưng người ta lại không nhận biết điều loài người cần phải biết, để được phục hồi thân phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời chí cao. Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, thậm chí là những người mang danh là người đứng giảng Tin-Lành, cũng không nhận biết ý nghĩa thật của hai chữ **“Tin-Lành”** và làm thế nào để nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của tâm linh mình.

Những gì mà chúng ta đang học và suy gẫm đây, là những sự đã được chép xuống trong Kinh-Thánh trước khi chúng ta được sanh ra (tính theo thời gian thực, là năm 2019) trên đất này là 3463 năm, là tính từ năm Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) tại núi Si-naï (năm 1444 B.C.), nhưng những sự đã thật sự xảy ra cho Gia-cốp, khi người đang ở với La-ban, thì những sự đó đã được Đức Giê-Hô-Va cho phép xảy ra, để rồi được Môi-se chép xuống trong Kinh-Thánh, là khoảng 3940 năm (Gia-cốp đến với La-ban vào khoảng năm 1929 B.C.).

Kể từ khi Đức Chúa Jêsus Christ cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha tỏ ra những sự mâu nhiệm giấu kín từ những ngày đầu tiên của cuộc sáng thế, cho đến ngày nay, Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã có một thời gian là khoảng 1990 năm để nhận biết Lẽ thật, qua quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, mà Đức Thánh-Linh đã tỏ ra cho Hội-Thánh của Ngài, nhưng người ta vẫn không tìm kiếm những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin với Đức Chúa Cha để ban cho những người thuộc về Ngài.

Hãy nhớ rằng, nơi tâm linh của loài người, vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, đã có đủ mọi sự cần phải có cho một dòng dõi được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được vào trong Nước thầy tế lễ của Ngài, nghĩa là mỗi tâm linh đều đã có Lê-a và có Ra-chên, nghĩa là có cả Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, nhưng những sự đó không tự hành động cho đến khi Đức Thánh-Linh cho phép theo tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định từ trước khi sáng thế..

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về Lễ thật này:

Phục truyền luật lệ ký 29:1-15: Đây là các lời của sự giao ước mà Đức Giê-hô-va đặt trước Môi-se lập cùng dân Y-sơ-ra-ên, trong xứ Mô-áp, ngoài sự giao ước Ngài đã lập cùng chúng tại Hô-rếp. Vậy, Môi-se gọi cả Y-sơ-ra-ên mà nói rằng: Các ngươi đã thấy mọi điều Đức Giê-hô-va làm trong xứ Ê-díp-tô dưới mắt các ngươi cho Pha-ra-ôn, quần thần và cả xứ người, tức là những sự thử thách lớn lao, dấu kỳ, phép lạ mà mắt ngươi đã thấy; nhưng cho đến ngày nay Đức Giê-hô-va không ban cho các ngươi một tấm lòng để biết, mắt để thấy hay là tai để nghe. Ta đã dẫn dắt các ngươi bốn mươi năm trong đồng vắng, áo xống không cũ trên mình ngươi, giày không mòn dưới chân ngươi, các ngươi không có ăn bánh, uống rượu hay là vật chi say, để cho biết rằng ta, Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của các ngươi. Khi các ngươi đến chốn này, Si-hôn, vua Hết-bôn, và Ốc, vua Ba-san, đi ra đón đặng giao chiến cùng chúng ta; chúng ta có đánh bại họ, chiếm xứ họ và ban cho chi phái Ru-bên, Gát, và nửa chi phái Ma-na-se, làm sản nghiệp. Vậy, các ngươi khá gìn giữ làm theo những lời của sự giao ước này, hầu cho các ngươi được may mắn trong mọi việc mình làm. Hết thấy các ngươi, nài trưởng tộc, các chi phái, nài các trưởng lão, nài các quan cai, nài mọi người nam của Y-sơ-ra-ên, những con trẻ và vợ các ngươi, nài kẻ khách lạ ở trong trại quân ngươi, từ người chặt củi cho đến người xách nước, ngày nay hãy đến chầu trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đặt vào trong sự giao ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và vào trong lời thề mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi lập cùng ngươi ngày nay, hầu cho ngày nay Ngài lập ngươi lên làm dân của Ngài, và Ngài làm Đức Chúa Trời ngươi, y như Ngài đã phán cùng ngươi, và thề cùng tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Chẳng phải chỉ với các ngươi mà ta lập giao ước và lời thề này thôi; nhưng lập với người nào ngày nay đứng tại đây cùng chúng ta, trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, luôn với những người nào không có cùng chúng ta trong ngày nay.

Rô-ma 10:1-11: Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng ngươi rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần ngươi, ở trong miệng và trong lòng ngươi. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng ngươi xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng ngươi tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì ngươi sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn.

Chúng ta vừa đọc hai đoạn Kinh-Thánh cả phần thuộc về Cựu ước và phần Tân-ước, nói về giá trị của Luật pháp văn tự (mà Ra-chên là bóng) phải được tôn trọng hơn hết trong hết thảy mọi công việc mà loài người phải làm để sống ở trên đất này. Vì A-đam đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà nghe theo lời vợ mình để ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, điều đó có nghĩa là, nếu loài người không vâng phục mệnh lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời thì loài người sẽ phải chết, vậy thì bây giờ, người nào nhận biết mình đang vì cố tội lỗi của tổ phụ mình, là A-đam, mà phải ngồi ở trong bóng của sự chết, được nghe tiếng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà trỗi dậy, bắt thân thể xác thịt mình phải vâng phục trọn vẹn các mệnh lệnh, các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì tâm linh của người sẽ được cứu chuộc.

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời từ trên trời cao phán xuống, ấy không phải chỉ để cho loài người xác thịt nghe, nhưng là cho tâm linh của người ta được nghe mà nhận biết mệnh lệnh của Đức Giê-hô-va đó chính là Tin-Lành cho tâm linh mình. Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên loài người, nên Ngài biết rõ tâm linh của loài người nhận biết tiếng của Ngài và nhận biết Luật pháp của Ngài, nên Ngài đã phán rằng:

Lê-vi ký 18:4-5: Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời không phán với xác thịt, vì xác thịt của loài người không nhận biết Ngài. Cũng một lẽ đó, khi Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, Ngài đã

phán với Phi-lát, quan tổng trấn người Rô-ma rằng: **“Thật như lời, ta là vua. Này, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.”** Ngài cũng phán với hết thảy mọi người ở chung quanh Ngài, rằng: **“Ai có tai, hãy nghe”**.

Qua sứ đồ Giảng, từ trên thiên đàng, Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với các Hội-Thánh rằng: **“Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!”** Điều đó có nghĩa là rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, rất nhiều tổ chức gọi mình là Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, nhưng tâm linh của những người đó lại chưa hề được sống lại, lỗi tai của người bề trong của họ vẫn chưa nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh, trong khi giá cứu chuộc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã được ban cho hết thảy loài người, bắt đầu từ dân Y-sơ-ra-ên và Đức Thánh-Linh cũng đã lập Hội-Thánh của Ngài trên đất này, nhưng rất nhiều người, rất nhiều tổ chức xưng mình là Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ, nhưng chính Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với những tổ chức đó là đang chết, đang khổ sở, đang loã lồ, đang đui mù, đang nghèo nhất, đang túng thiếu Lời của Đức Chúa Trời.

Ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh những người đó vẫn chưa được thắp sáng trở lại, tình trạng này đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời tỏ cho Môi-se biết và chép xuống qua lời kêu than của Ra-chên với Gia-cốp rằng: **Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết.**

Từ nơi tâm linh của người ta (người tin Chúa) cáo trách tới tâm trí của xác thịt mình rằng, nếu người không sanh sản bông trái cho Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Luật pháp của Đức Chúa Trời ở trong ta sẽ chết và nếu Luật pháp của Đức Chúa Trời chết, thì ta sẽ không có một con đường nào khác để đến được với Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng cứu chuộc ta.

Điều này là một sự thật, đã và đang tiếp tục xảy trong tất cả mọi người mang danh là người tin Chúa và Đức Thánh-Linh đang cáo trách xác thịt của người ta, như Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài, trước khi Ngài trở về với Đức Chúa Cha.

Giăng 16:7-15: **Dẫu vậy, ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.**

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã phán gì về việc dân Y-sơ-ra-ên đã không sanh trái theo ý Ngài.

Ê-sai 5:1-14: **Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các ngươi hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chăng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các ngươi về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tỉa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây dừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời nầy: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hạt giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm để tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của**

tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó.

Chúng ta hãy xem Chúa Jêsus phán gì về việc những người tin Chúa nhưng lại không sanh bông trái cho Lời của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 13:18-23: Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bất bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời nầy, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, một hạt khác sáu chục, một hạt khác ba chục.

Vào thời kỳ sau rốt này, chúng ta có thể thấy những sự sao lãng về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời đã và đang xảy ra ở khắp mọi nơi, mặc dù những sự đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cảnh báo trước qua các tiên tri của Ngài.

Ê-sai 28:1-8: Khốn thay cho mao triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nầy, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mao triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mao triều thiên chói sáng và mao miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thấy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch!

Lời Đức Chúa Trời không nói về thời kỳ của dân Y-sơ-ra-ên, vì tiên tri Ê-sai bắt đầu chức vụ tiên tri cho Đức Giê-Hô-Va từ năm 740 B.C. nhưng các lời tiên tri của Đức Giê-Hô-Va qua tiên tri đều phán cho cả tương lai và cho tới khi tận thế, là điều mà Đức Chúa Jêsus đã phán về lời của tiên tri Ê-sai đã nói về dân Y-sơ-ra-ên là đúng. Cho đến tận kỳ sau rốt này, rất nhiều nơi người ta tập trung vào những người được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho để nói tiên tri, để làm các phép lạ trên khắp đất này và rất nhiều người là tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ đã trở thành thần tượng của những người tin Chúa, vì các phép lạ mà những người đó đã cậy Danh Đức Chúa Jêsus Christ và bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh mà làm ra, hoặc là các lời tiên tri, hoặc là các lời tri thức, được nói ra khiến người ta thích thú và người ta đã rủ nhau kéo đến để xem phép lạ thay vì tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời, là Lời khiến họ được nên thánh. Hàng vạn người đã thần tượng quyền phép được tỏ ra bởi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ và người ta trở thành tín hữu của những Hội-Thánh như vậy với số lượng lớn, nhưng khi chúng ta nhìn vào các chương trình đó, thời gian dành cho các lời tri thức được tỏ ra, hoặc các lời tiên tri được nói ra cho một số ít người đến dự được nhận lấy cho cá nhân mình, đã chiếm gần hết ngày thánh của Chúa. Trong khi đó, thời gian dành cho Lời Đức Chúa Trời, tức là sự tôn cao Luật pháp và tỏ ra các Lễ thật của Lời Đức Chúa Trời cho hội chúng lại rất ngắn và sơ sài, nếu không nói là nghèo nàn về nội dung. Nhưng dân sự của Chúa lại không hề chú ý vào vấn đề quan trọng nhất là Lời Đức Chúa Trời khiến cho tâm linh họ được tái sanh và được nên thánh, vì hết thảy mọi người từ kẻ tội lỗi Chúa cho đến dân sự đều say vì các phép lạ cùng các lời tri thức được tỏ ra một số ít người ở những nơi khác tìm đến để mong nhận được câu trả lời, hoặc để được chữa lành. Tại những nơi như vậy, chúng ta không thấy Luật pháp của Đức Chúa Trời được tôn cao, chúng ta không thấy Lễ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống được tỏ ra từ môi miệng của những người đứng giảng, thật đúng như Lời Chúa đã chép rằng: **Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch!**

Một khung cảnh khác trái ngược với những sự ồn ào về phép lạ, về những sự chữa lành siêu nhiên, là công việc của Đức Thánh-Linh tại những nơi mà những người đứng giảng được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho, thì phần nhiều nơi người ta gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, lại trở nên hâm hấp, không nóng, cũng không lạnh và tại những nơi đó, thời gian cho một bài giảng của người đứng giảng không quá ba mươi phút và người ta luôn nhắc đến Đức Chúa Trời là yêu thương và Ngài đã ban ân điển cho những người tin Ngài, tuyệt nhiên người ta không dạy dân sự của họ phải tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời và tại những nơi đó, lại có những sự mà Kinh-Thánh đã cảnh báo trước, là các thần lừa dối với đạo lý của ma quỷ, như có chép:

1 Ti-mô-thê 4:1-2: Vả, Đức Thánh Linh phán tỏ tường rằng, trong đời sau rốt, có mấy kẻ sẽ bội đạo mà theo các thần lừa dối, và đạo lý của quỷ dữ, bị lầm lạc bởi sự giả hình của giáo sư dối, là kẻ có lương tâm đã lì,

Chúng ta hãy xem Gia-cốp đã trả lời Ra-chên như thế nào.

Sáng thế ký 30:2: Gia-cốp nổi giận cùng Ra-chên mà rằng: Há ta được thay quyền Đức Giê-hô-va, mà không cho người sanh sản sao?

Câu trả lời của Gia-cốp vẫn đang được rất nhiều người mang danh là người tin Chúa dùng làm áo che đậy sự vô tín của mình, vì người ta nói theo lời những người đứng giảng, đã sử dụng sự buôn bán không công bình, cắt bỏ Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, để khiến cho người ta tin theo sự gian dối của họ, khi họ cắt xén lời giảng của Phao-lô chép trong thư tín gửi cho Hội-Thánh ở thành Rô-ma.

Rô-ma 8:1-3: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt,

Họ không giảng hết đoạn 8 này, mà trích dẫn 3 câu trên và dạy người ta rằng, vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian nên Ngài đã Con một Ngài, đến thế gian này để làm thay cho những người nào tin Ngài (qua sự cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình)! Và họ giảng rằng, không ai có sức làm trọn Luật pháp của Đức Chúa Trời được, nên Đức Chúa Trời đã dùng Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Ngài, làm trọn cho chúng ta rồi, vậy nên bây giờ chúng ta sống trong ân điển của Đức Chúa Trời, chứ không phải làm trọn Luật pháp nữa! Những chữ nghiêng này là nhắc lại lời của những kẻ mà Đức Chúa Jêsus đã gọi chúng là quân trộm cướp.

Trong thuộc thể, Gia-cốp đã mất bình tĩnh khi bị Ra-chên thách thức, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì những sự đó đã thật sự xảy ra và cũng là hình ảnh tiên tri về tình trạng chung của những người mang danh là người tin Chúa (chưa được tái sanh), luôn cho rằng, Đức Chúa Trời là sự yêu thương, nên điều chi người ta không làm nổi, thì Đức Chúa Trời sẽ làm cho họ, vì Ngài là sự yêu thương!

Bây giờ chúng ta xem Ra-chên phản ứng như thế nào trước thái độ của Gia-cốp.

Sáng thế ký 30:3: Ra-chên rằng: Này con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh đẻ thay cho tôi, đừng phần tôi bởi nó cũng có con nữa.

Bi-la là người hầu gái mà La-ban đã cắt cử theo hầu Ra-chên, trong ý nghĩa thuộc thể thì Bi-la có nhiệm vụ chăm sóc, trang điểm, để khiến cho Ra-chên được đẹp lòng Gia-cốp. Nhưng trong ý nghĩa thuộc linh, tức là theo Lẽ thật, thì chúng ta biết rằng, Ra-chên là hình bóng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, mặc dù mọi người tin Chúa đều có thể đọc và hiểu được đại ý của các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mạng lệnh cho loài người phải vâng giữ và tuân theo, và người ta cũng được thấy những sự tốt đẹp trong các giao ước của Đức Chúa Trời phán với loài người qua dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng phần chính yếu của Luật pháp là mười điều răn đối với loài người xác thịt, vốn đã bị bán cho tội lỗi, thì người ta khó có thể vâng phục được trọn vẹn mười điều răn của Đức Chúa Trời, nghĩa là không thể vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời.

Trong ý nghĩa thuộc thể, cũng giống như Xinh-ba, đầy tớ gái của Lê-a là Bi-la, được La-ban cắt cử đi theo hầu việc Ra-chên, ấy là để chăm sóc, sửa soạn và trang điểm cho Ra-chên luôn được đẹp ý Gia-cốp.

Trong ý nghĩa mẫu nhiệm của Lẽ thật, thì Bi-la là hình bóng một ân tứ, tức là một sự ban cho của Đức Thánh-Linh để giúp cho tâm linh của người tin Chúa nhận biết được giá trị, tác dụng, quyền năng của những sự mà người ấy phải đối diện với những yêu cầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt để cho người ấy phải hoàn thành công việc được giao phó cho. Để Đức Chúa Jêsus có thể hoàn thành được công việc được Đức

Chúa Cha giao phó cho, thì khi Chúa Jêsus chịu phép báp-têm (bởi Giăng báp-tít) tại sông Giô-đanh, **vừa khi lên khỏi nước, Ngài thấy các tầng trời mở ra, và Đức Thánh Linh ngự xuống trên mình Ngài như chim bồ câu.** Thánh-Linh của Đức Chúa Trời đã ngự trên Đức Chúa Jêsus và xức dầu cho Ngài, để nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà Đức Chúa Jêsus có thể hoàn thành công việc mà Ngài đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao phó cho. Cũng một lẽ đó, để từ Gia-cốp mà có một dòng dõi đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ Gia-cốp và dòng dõi của người mà được phước, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn mọi sự cho giao ước của Ngài được hoàn thành, vì Gia-cốp (cũng như hết thấy mọi người tin Chúa, đều là công việc của tay Đức Giê-hô-va).

Theo Lẽ thật mẫu nhiệm, thì để một người tin Chúa (như Gia-cốp) có thể sanh bông trái theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là để tâm linh của người tin Chúa nhận biết được trách nhiệm của mình, là phải quản trị đất, bắt đất phục tùng các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, là Đấng đã tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người, khi mà tâm linh của người đó đã và đang còn ngồi ở trong bóng của sự chết, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-va (nơi tâm linh loài người) phải được thắp sáng bằng chính nhiên liệu duy nhất mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho tâm linh loài người, đó là Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (nghĩa là cả Lê-a và Ra-chên đều phải sanh sản cho Gia-cốp).

Trong công việc phục hồi sức lực thân thể của người bị bệnh tật, hay là sửa chữa một cỗ máy đã bị hỏng vì sử dụng sai nhiên liệu, khiến cho cỗ máy đó bị tê liệt, không thể hoạt động theo đúng chế độ đã được người chế tạo ra nó chỉ định, thì người ta phải tiến hành từng bước một, để phục hồi thân thể đó, hay là cỗ máy đó.

Mặc dù hành vi phạm tội của A-đam và Ê-va chỉ là một hành động giơ tay ra hái trái cây biết điều thiện và điều ác và mỗi miệng hai người đó ăn trái đó mà thôi, nhưng hậu quả của hành vi đó đã khiến cho toàn bộ thân thể của loài người bị bán cho tội lỗi và ma quỷ đã hợp pháp cầm buộc thân thể xác thịt của loài người và tận dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác mà thân thể của loài người ăn trái đó, để cai trị tâm trí của thân thể xác thịt loài người, trong khi đó, tâm linh của loài người, vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va đã vì tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, không có khó quá cho Ngài, nhưng vì Ngài là Đức Chúa Trời công bình, nên để loài người được giải cứu ra khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết, thì chính loài người (ra từ A-đam) là nạn nhân bởi tội lỗi của A-đam thứ nhất đó, phải nhận biết trách nhiệm của mình đối với hậu quả mà mình đang phải gánh chịu. Tự loài người (ra từ A-đam) vì bị quyền lực của tội lỗi cai trị, nên đã không biết mình là con trai của Đức Chúa Trời và người ta cũng không biết tại sao cuộc sống của mình lại bị khốn khổ và phải chết, trong khi đó ma quỷ là kẻ thù vô hình trước khả năng hiểu biết của xác thịt loài người, vì thế cho nên loài người càng sanh sản ra bao nhiêu, thì càng sa vào tội ác nhiều bấy nhiêu.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ hết thấy mọi sự này ngay từ lúc ban đầu và trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Nước thầy tế lễ của Ngài, Đức Giê-hô-va là Đấng biết rõ các tạo vật do Ngài dựng nên và ngay từ lúc ban đầu của loài người trên trái đất này, Ngài đã dõi theo loài người để tìm xem trong loài người (tức là tâm linh loài người), tâm linh nào còn nhớ đến Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời... nhưng Ngài đã không tìm được một ai. Điều đó không có nghĩa là hết thấy tâm linh loài người đều quên Đức Chúa Trời, nhưng trong cuộc sống khó khăn sau khi A-đam phạm tội và loài người bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì loài người phải làm đồ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào loài người trở về đất, là nơi mà loài người xác thịt được sanh ra, như Đức Giê-hô-va đã phán xét A-đam.

Sau cơn nước lụt mà Đức Giê-hô-va đã dùng để huỷ diệt loài người gian ác, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có một quyết định cứu chuộc loài người và Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã định đó.

Sáng thế ký 8:22: Hết đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.

Để giúp cho Gia-cốp có được những bông trái theo tiêu chuẩn của sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng La-ban gả hai con gái của mình, cùng với hai người hầu gái đi theo và đó là bóng về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã và đang tiếp tục làm đối với hết thấy những người tin Chúa (như Gia-cốp) muốn được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời, trong thời kỳ sau rốt này.

Trong ý nghĩa thuộc thể thì chúng ta đã hiểu lý do La-ban lại phải cắt hai người hầu gái, là Xinh-ba và Bi-la theo hầu hai con gái của mình, là Lê-a và Ra-chên, ấy là để cho hai con gái của La-ban luôn được đẹp lòng

Gia-cốp, hầu cho người đó đều sanh sản con cái cho Gia-cốp.

Trong ý nghĩa thuộc linh, tức là theo Lễ thật, để phục hồi sự sống và thân phận thật của tâm linh loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì tâm linh loài người phải được sự sống lại và phải đạt đủ tiêu chuẩn cho được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người (thông qua dân Y-sơ-ra-ên trong thuộc thể) để loài người sẽ nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và được sự sống đời đời. Nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, tức là những người làm chức vụ của kẻ truyền giải đã không làm trọn công việc của mình, nên dân Y-sơ-ra-ên và rất nhiều người tin Chúa đã không nhận biết được các tiêu chuẩn mà tâm linh của người ta phải đạt tới, cho được sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh mình.

Người ta đã nhận biết được giá trị của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho họ, mặc dù trong sách Sáng thế ký, mọi sự có thể giúp cho tâm linh được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, đều đã được chép xuống, qua những sự đã chép về Áp-ra-ham, về Y-sác và về Gia-cốp và đã được Kinh-Thánh chép xuống nhiều lần về Lời Đức Giê-hô-va đã phán rằng, Ngài là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp và chính Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Lễ thật này, rằng: **“Các người há không đọc lời Đức Chúa Trời phán về sự sống lại của kẻ chết rằng: Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp, hay sao? Đức Chúa Trời không phải là Chúa của kẻ chết, nhưng của kẻ sống.”** (Ma-thi-ơ 22:31-32)

Ra-chên đã ra điều kiện với Gia-cốp rằng: **Nầy con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh đẻ thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa.**

Theo ý nghĩa thuộc thể thì chúng ta có thể hiểu rằng, vì Bi-la là nàng hầu của Ra-chên, nghĩa là thuộc quyền sở hữu của Ra-chên và theo luật của người Hê-bơ-rơ, thì các tội tở, các nô-lệ trong nhà của người Hê-bơ-rơ đều được coi là sản nghiệp của người Hê-bơ-rơ và con cái của các tội tở hay là con cái của kẻ nô-lệ trong nhà của người Hê-bơ-rơ đó, cũng thuộc về sản nghiệp của người Hê-bơ-rơ, vậy nên Ra-chên đã nói rằng, **hầu cho nó sanh đẻ thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa.**

Theo Lễ thật thì dân Hê-bơ-rơ là bóng về tuyển dân của Đức Chúa Trời, vì ý nghĩa của chữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“một dân tộc, một ngôn ngữ đến từ rất xa, xa cả về không gian, về thời gian và xa cả với khả năng hiểu biết của loài người xác thịt ở trên trái đất này”**.

Ra-chên là người hình bóng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời được ban cho loài người qua Môi-se và vì Lời Đức Chúa Trời luôn là thần linh và sự sống, nên việc Ra-chên lo lắng cho sự sanh sản của mình theo Lễ thật là sự lo lắng của tâm linh, là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va trong loài người cần phải được thắp sáng trở lại, nếu không thì khi thân thể xác thịt người ta chết, thì ngọn đèn đó cũng chết luôn.

Để Ra-chên (Luật pháp văn tự) thật sự được sanh sản (sanh bông trái) thì Bi-la phải được sanh sản trước, nghĩa là Gia-cốp phải tiếp nhận Bi-la và ăn nằm với Bi-la, hay nói theo cách của lễ thật, thì nếu như Gia-cốp (người hình bóng về những người tin Chúa muốn được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời) mà không yêu mến Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, mà sự yêu mến đây không phải là sự giữ cẩn thận cuốn Kinh-Thánh, cũng không phải là việc người ta thuộc lòng mọi sự chép trong Kinh-Thánh, mà là sự tôn trọng, tôn cao, vâng giữ và tuân theo hết thấy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh, như Đức Chúa Jêsus đã phán (Giăng 15:10).

Trong ý nghĩa thuộc thể, nhiệm vụ Bi-la là trong mọi hoàn cảnh, ban ngày hay ban đêm, người phải luôn giúp cho Ra-chên được đẹp lòng Gia-cốp, nhưng theo Lễ thật thì tên của **Bi-la - Bilhah**^{H1090} trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ בִּלְהָא - **Bilhah**, số 1090 ra từ chữ בָּלָה - **balahh**, số 1089 có nghĩa là: **Làm cho sợ hãi, làm cho lo lắng, làm cho khiếp sợ, gây sự phiền muộn, làm cho hồi hộp,**

Vì Gia-cốp yêu Ra-chên, nên người đã chấp nhận điều kiện của Ra-chên, là ăn nằm với Bi-la, để Bi-la sẽ sanh con thay cho Ra-chên, nhưng theo Lễ thật thì nếu người tin Chúa thật sự tin Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc sự sống mình, thì người ấy phải làm theo mọi Lời mà Ngài đã phán dặn. Việc Gia-cốp ăn nằm với Bi-la là bóng về việc người tin Chúa phải làm theo hết thấy mọi Lời của Đức Chúa Trời đã được chép trong Kinh-Thánh, cùng vâng theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Ma-thi-ơ 22:37-40: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời người. Ấy là điều răn thứ nhất và lớn hơn hết. Còn điều răn thứ hai đây, cũng như vậy: Người hãy yêu kẻ lân cận như mình. Hết thấy luật pháp và lời tiên tri đều bởi hai điều răn đó**

mà ra.

Trước khi cho phép dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh, để vào chiếm xứ Ca-na-an, Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê rằng: **“Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.”** (Giô-suê 1:8)

Khi người tin Chúa chuyên tâm suy gẫm Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh người ấy và ân tứ **“Bi-la”** sẽ hành động giúp cho tâm linh người ấy nhận biết trách nhiệm của mình, là con của Đức Chúa Trời, phải làm gì trước những sự vi phạm của thân thể xác thịt mình đã làm, bởi vì tâm đó đã không quản trị xác thịt mình theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Bi-la là hình bóng một ân tứ vô hình và rất ít người tin Chúa nhận biết sự hiện hữu của Bi-la trong cuộc đời của mình, nên danh (uy quyền, bốn tánh và sự tôn trọng) của **Bi-la** không được nhắc đến, vì Đức Thánh-Linh sẽ chỉ ban **Bi-la** cho những người nào thật lòng kính sợ Ngài và yêu Luật pháp của Ngài, để được làm kẻ hầu việc Ngài mà thôi và chính Đức Thánh-Linh sẽ ban **Bi-la** này cho những người yêu mến Đức Chúa Jê-sus Christ, như Chúa Jê-sus đã phán: **“Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.”** (Giăng 14:21)

Bi-la trong thuộc thể là một người hầu gái của Ra-chên, được La-ban cắt cử, được sai đi theo để hầu việc Ra-chên. Trong Lễ thật, thì khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên qua Mô-i-se, thì Ngài cũng cắt cử thần linh của sự khôn ngoan, sự mặc khải, sự tri thức, sự hiểu biết của Ngài cho những người nào thật sự kính sợ Ngài và yêu mến Danh Ngài, là những sự mà chính sứ đồ Phao-lô đã nhận được từ Đức Thánh-Linh, khi ông được Đức Thánh-Linh chọn làm kẻ truyền giải cho các dân ngoại.

Ê-phê-sô 1:17-21: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài** (*That the God of our Lord Jesus Christ, the Father of glory, may give unto you the spirit of wisdom and revelation in the knowledge of him*), lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thể lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, là người đứng giảng Tin-Lành, với các danh xưng khác nhau, như mục sư, thầy truyền đạo, thậm chí là mục sư tiến sỹ, là danh xưng Kinh-Thánh không có chép, và ngay cả những người chuyên làm công việc dịch thuật Kinh-Thánh nữa, đã không nhận được ân tứ **“Bi-la”** này, ấy là vì họ hầu việc Chúa theo ý muốn của họ, chứ họ không có sự tôn trọng Danh Đức Giê-hô-va và họ cũng không phải vì ý của Chúa được nên, cũng không phải để cho Danh Chúa được tôn thánh, cũng chẳng để cho Nước Đức Chúa Trời được đến theo ý Chúa đã định, vì thế cho nên chính những người đó đã hãm ép Nước Đức Chúa Trời trên chính công việc của họ và trên sự sống của mình và những người khác ở dưới sự ảnh hưởng của họ cũng vì thế mà vào không được Nước Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus Christ là **“người truyền giải”** trọn vẹn nhất cho Đức Giê-hô-va và chính Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ) đã tự bỏ chính mình đi, để ý của Đức Chúa Cha được nên trong kế hoạch tìm một dòng dõi cho Nước Thầy tế lễ của Ngài, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha đã ban cho Đức Chúa Jê-sus Christ hết thấy mọi sự có trong Ngài, hầu cho chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ được hoàn thành và Đức Chúa Cha đã ban cho Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ) Danh cao nhất trong hết thấy các danh.

Phi-líp 2:5-11: **Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thấy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thấy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.**

Đức Chúa Jêsu đã phán rằng, cả Kinh-Thánh làm chứng về Ngài và như vậy, chúng ta đã nhận biết rằng, hết thảy mọi sự mầu nhiệm được giấu trong Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh, sẽ chỉ được tỏ ra cho những người nào đã được Đức Giê-hô-va chọn và giao phó cho Đức Chúa Jêsu Christ, để những người đó được làm môn đồ của Đấng Christ, ngoài những người đã được chọn đó, Đức Thánh-Linh sẽ không bày tỏ những sự mầu nhiệm đó cho những người không xứng đáng.

Khả năng có trong ân tứ “**Bi-la**” vốn đã có nơi tâm linh loài người theo tiêu chuẩn của Đức Giê-hô-va, nhưng vì tội lỗi của A-đam mà những sự đó đã không ở với tâm linh loài người, cho đến khi nào, tâm linh người ta đạt được tiêu chuẩn xứng đáng với tiêu chuẩn thánh của Đức Giê-hô-va.

Khả năng của “**Bi-la**” thuộc linh đó là khiến cho những người có lòng kính sợ Chúa, khi đọc Lời Đức Chúa Trời, sẽ nhận được những sự cáo trách của Đức Thánh-Linh, khiến cho người ấy *sợ hãi, làm cho lo lắng, làm cho khiếp sợ, gây sự phiền muộn, làm cho hồi hộp*.

Khi một người tin Chúa hay không tin Chúa, đọc Kinh-Thánh, thì Đức Thánh-Linh sẽ nhìn vào cái lòng, tức là nơi tâm linh, nơi tâm trí của người ấy mà nhận biết thái độ của người ấy đối với Đức Chúa Trời. Nếu người đọc Kinh-Thánh mà thờ ơ, coi thường, khinhể, không thích, không yêu mến, không sợ hãi, không kính sợ Đức Chúa Trời, thì điều đó có nghĩa là lương tâm kẻ đó đã chai lì, không có thể nào hiểu được những sự mầu nhiệm của đức tin và như vậy, những kẻ đó không thể ăn năn tội lỗi mình, vì con mắt của lòng những người đó đã mù trước Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 30:3-4: **Ra-chên rằng: Này con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh đẻ thay cho tôi, đặt phần tôi bởi nó cũng có con nữa. Vậy, Ra-chên đưa Bi-la làm hầu Gia-cốp, và người đi lại cùng nàng.**

Bản King James version chép câu 4 trên như sau: ⁴And she gave^{H5414} him Bilhah^{H1090} her handmaid^{H8198} to wife^{H802}; and Jacob^{H3290} went^{H935} in unto her. Có nghĩa là: *Nàng (Ra-chên) giao Bi-la, người hầu gái của mình cho Gia-cốp làm vợ (thay mình), và Gia-cốp đã đi đến với nàng (Bi-la).*

Câu 4 trên, bản tiếng Việt đã dịch thiếu cụm từ *người hầu gái của mình - her handmaid*^{H8198}, mà chỉ chép là *đưa Bi-la* mà thôi. Còn chữ bản tiếng Việt chép là *làm hầu* đó, nguyên văn chép là *to wife*^{H802} có nghĩa là *làm vợ thay mình* (thay Ra-chên).

Chữ đã bị dịch thiếu trong câu 4 trên, đó là chữ *hầu gái - handmaid*^{H8198} trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **שִׁפְחָה** - *shiphchah*, số 8198 có nghĩa là: *để trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra; là người hầu gái;*

Khả năng của **Bi-la** trong Lễ thật là sự *trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra* những sự tốt đẹp, *có giá trị quan trọng đối với sự sống của tâm linh* người tin Chúa nào có lòng khao khát được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời (mà Gia-cốp là bóng).

La-ban là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, đã không cắt cử Bi-la theo hầu Lê-a, nhưng là theo hầu Ra-chên, vì vẻ đẹp bên ngoài của Ra-chên chỉ là những sự mà xác thịt của loài người có thể cảm nhận được và hiểu được mà thôi, nhưng những sự đó đối với tâm linh của người tin Chúa thì lại bị che khuất, bởi ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh người ấy chưa được thắp sáng lại, hay có thể nói là chưa được kích hoạt để làm việc trở lại như lúc loài người (A-đam) chưa phạm tội.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsu đã phán gì về giá trị của Luật pháp văn tự - dành cho xác thịt.

Giăng 6:63: **Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.**

Bây giờ chúng ta hãy xem, khi **Bi-la** được chú ý và được tôn trọng và được sử dụng, thì điều gì đã xảy đến với tâm linh của người tin Chúa (mà Gia-cốp là bóng).

Sáng thế ký 30:5-6: **Bi-la thọ thai, sanh một con trai cho Gia-cốp. Ra-chên rằng: Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai; vì cố ấy, nàng đặt tên đứa trai đó là Đan.**

Tại đây, **Bi-la** đã không nói, nhưng Ra-chên nói con trai mà Bi-la vừa sanh cho Gia-cốp đó (theo yêu cầu của Ra-chên) rằng: **Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai;**

Chữ **tôi - Ra-chên** - được chép đây là sự khẳng định giá trị của Ra-chên ở trước mặt Gia-cốp và cũng là sự khẳng định Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, được ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se) là sự công bình của Đức Chúa Trời, đối với sự cứu chuộc loài người.

Chữ **Dan** - **Dan**^{H1835} chép trong câu 6 trên, đó là chữ דַּן - **Dan**, số 1835 ra từ chữ דִּינָה - **diyn**, số 1777 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quan toà, thẩm phán, người phân xử, trọng tài, tranh luận, đấu tranh, sự bào chữa, biện hộ, sự thực thi luật pháp*;

Chúng ta đang đối diện với chân giá trị của sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (tức là cứu chuộc tâm linh loài người), mà sự cứu chuộc này không phải chỉ là một cái giá như người ta dùng để chuộc lại đồ vật, hay là chuộc sản nghiệp thuộc vật chất, mà là một quá trình thực thi sự công bình của luật pháp, để phục hồi sự sống của loài người (là tạo vật do Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của Ngài và được dựng theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời; là tạo vật được đặt trong thân hình được tạo nên bằng bụi trên mặt đất này, nhưng đã vì tội lỗi của A-đam thứ nhất mà thân hình đó bị bán cho tội lỗi còn tâm linh đó phải bị ngồi trong bóng của sự chết) cho được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được vào trong Nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là một quá trình, mà hết thảy những người nào được sanh ra trên đất này, muốn được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, sẽ phải tuân theo, nghĩa là người đó phải nhận biết trách nhiệm của tâm linh mình là phải thực hành đúng và đầy đủ các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), tức là sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, vì Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chính là Tin-Lành cho tâm linh loài người, như Lời Chúa đã phán: **“Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”**

Chữ **được sống** - **live**^{H2425} chép trong câu 5 trên, đó là chữ חַיָּה - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống mạnh mẽ, sự sống thành công, sự sống thanh vượng, sự sống đời đời*;

Trước khi được sanh ra trong thân hình bằng bụi đất, thì loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định cho được hưởng quyền thống trị, quyền cai trị muôn vật trên đất này. Kinh-Thánh đã chép rõ rằng, Đức Chúa Trời đã dựng nên loài người kém Đức Chúa Trời một chút (Thi-Thiên 8:4-9) và loài người là con trai của Đức Chúa Trời (Thi-Thiên 82:6). Đức Chúa Trời là quan án công bình (Thi-Thiên 7:11). Đức Giê-hô-va ngồi cai trị đời đời và Ngài xét xử các dân tộc; Ngài đã dự bị ngôi mình để đoán xét. Ngài sẽ lấy sự công bình mà đoán xét thế gian, dùng sự ngay thẳng mà xử các dân tộc (Thi-Thiên 9:7-8).

Ngay từ trong thời kỳ của Giao-ước Cũ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định để Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm Thầy tế lễ thượng phẩm đời đời Theo Ban Mên-chi-xê-đéc, và Vua của Nước thầy tế lễ đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ và những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn và giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ đó, sẽ được cùng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước của Ngài.

Chức vụ thầy tế lễ là chức vụ của giáo sư dạy Luật pháp và cũng là luật sư nữa và như vậy, những người được chọn đó sẽ phải là dòng dõi thánh và là công dân của nước thầy tế lễ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Những người được chọn đó sẽ được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị ngay trên đất này, trong Nước Đức Chúa Trời, như Chúa Jêsus đã phán: **“Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặt ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới.”** (Giăng 18:36)

Chữ **đánh trận** - **fight**^{G75} được chép đây, trong tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là *“khẩu chiến tại tòa”*.

Dan là bông trái thứ năm, là kết quả của người tin Chúa, có lòng khát khao được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời (như Gia-cốp đã ao ước từ khi người còn nằm trong bụng mẹ), khi người ấy tiếp nhận, giao tiếp, sử dụng Bi-la, là khả năng vốn đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người từ trước khi sáng thế, mà sự đi lại với Bi-la đó là hành động của đức tin *mà bám chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy* Lời Đức Chúa Trời (ý nghĩa của chữ **nhận** trong Giăng 1:12) và nhận được *khả năng, sức lực, quyền hợp pháp* để trở nên con cái Đức Chúa Trời (là ý nghĩa gốc của chữ **quyền phép**, chép trong Giăng 1:12).